

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO

THỜI KHÓA BIỂU CÁC MÔN HỌC KHÓA K19

Tên lớp đầu khóa	Buổi	Tuần 07/09/2026									
		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
		Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết
AHTT01 Cô Nguyệt	Sáng	Tiếng anh cơ bản 1	2 tiết (57/60)	Giáo dục chính trị	4 tiết (56/75)	Thi Tin học	7h30	Pháp luật	4 tiết (4/30)	Nghi ôn thi Tiếng anh cơ bản 1	(60/60)
		Cô Thắng + Cô Liễu	502B	Cô Thủy	502B	Khoa CNTT	Phòng máy 406A		502B		
		Giáo dục chính trị	3 tiết (52/75)								
		Cô Thủy	502B								
	Chiều										
AHTT02 Cô Thúy	Sáng	Giáo dục chính trị	2 tiết (53/75)	Nghi ôn thi Tiếng anh cơ bản 1	(60/60)	Thi Tiếng anh cơ bản 1	8h00	Giáo dục chính trị	4 tiết (57/75)	Pháp luật	4 tiết (4/30)
		Cô Thủy	503B								
		Tiếng anh cơ bản 1	3 tiết (56/60)								
		Cô Thắng + Cô Liễu	503B								
	Chiều										
AHTT03 Cô Trang	Sáng										
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 1	2 tiết (41/60)	Tiếng anh cơ bản 1	2 tiết (43/60)	Tin học	5 tiết (60/75)	Tiếng anh cơ bản 1	2 tiết (45/60)	Tin học	5 tiết (65/75)
		Cô Thắng + Cô Liễu	502B	Cô Thắng + Cô Liễu	502B	Cô Hiền	406A	Cô Thắng + Cô Liễu	502B	Cô Vân	406A
		Giáo dục chính trị	3 tiết (38/75)	Giáo dục chính trị	3 tiết (41/75)			Giáo dục chính trị	3 tiết (44/75)		
		Cô Thủy	502B	Cô Thủy	502B			Cô Thủy	502B		

Tên lớp đầu khóa	Buổi	Tuần 07/09/2026									
		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
		Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết	Môn học	Số tiết
AHTT04 Cô Sửu	Sáng										
	Chiều	Giáo dục chính trị	2 tiết (37/75)	Giáo dục chính trị	2 tiết (39/75)	Tin học	5 tiết (60/75)	Giáo dục chính trị	2 tiết (41/75)	Tin học	5 tiết (65/75)
		Cô Thủy	503B	Cô Thủy	503B	Cô Hà	407A	Cô Thủy	503B	Cô Hà	407A
		Tiếng anh cơ bản 1	3 tiết (42/60)	Tiếng anh cơ bản 1	3 tiết (45/60)			Tiếng anh cơ bản 1	3 tiết (48/60)		
		Cô Thắng + Cô Liễu	503B	Cô Thắng + Cô Liễu	503B			Cô Thắng + Cô Liễu	503B		
AHTT05 Cô Xuân	Sáng	Tiếng anh cơ bản 1	4 tiết (41/60)	Chính trị	4 tiết	Tiếng anh cơ bản 1	4 tiết (45/60)	Chính trị	4 tiết	Tiếng anh cơ bản 1	4 tiết (49/60)
		Cô Thắng	401B			Cô Thắng	401B			Cô Thắng	401B
	Chiều										
AHTT06 Cô Thúy	Sáng	Chính trị	4 tiết	Tiếng anh cơ bản 1	4 tiết (40/60)	Chính trị	4 tiết	Tiếng anh cơ bản 1	4 tiết (44/60)	Chính trị	4 tiết
				Cô Thắng	401B			Cô Thắng	401B		
	Chiều										
AHTT07 Cô Nguyệt	Sáng										
	Chiều	Tiếng anh cơ bản	4 tiết 28/60	Pháp luật	4 tiết 8/30	Tiếng anh cơ bản	4 tiết 16/60	Pháp luật	4 tiết 16/30	Tiếng anh cơ bản	4 tiết 24/60
		Cô Thắng + Cô Liễu	501B	Cô Lan	501B	Cô Thắng + Cô Liễu	502B	Cô Lan	501B	Cô Thắng + Cô Liễu	502B
AHTT08 Cô Trang	Sáng	Chính trị	4 tiết (4/75)	Pháp luật	4 tiết 16/30	Tin học	5 tiết (25/75)	Tin học	5 tiết (30/75)	Pháp luật	4 tiết 20/30
				Cô Liên	404A	Cô Ngọc	407A	Cô Ngọc	407A	Cô Liên	404A
	Chiều										

[illegible]